

Số: /ĐA-UBND

Kim Sơn, ngày tháng 3 năm 2024

**ĐỀ ÁN**  
**SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**  
**THUỘC HUYỆN KIM SƠN GIAI ĐOẠN 2023-2025**

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 23/8/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2023-2030; Kế hoạch số 138-KH/TU ngày 23/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2023-2030;

Thực hiện Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 25/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2023-2025;

Ủy ban nhân dân huyện Kim Sơn xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 như sau:

**PHẦN I**  
**CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT**  
**SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ**

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

2. Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

4. Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 66/2023/NĐ-CP ngày 24/8/2023 của Chính phủ;

5. Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

6. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

7. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

8. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

9. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025;

10. Công điện số 557/CD-TTg ngày 18/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc rà soát, hoàn thiện các quy định về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Công điện số 616/CD-TTg ngày 04/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc rà soát, hoàn thiện các quy hoạch để thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030;

11. Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 30/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn việc thực hiện sắp xếp tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở những địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025;

12. Văn bản số 677/BNV-CQĐP ngày 06/02/2024 của Bộ Nội vụ về xây dựng hồ sơ Đề án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

13. Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 23/8/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2023-2030;

14. Kế hoạch số 138-KH/TU ngày 23/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2023-2030;

15. Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 25/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2023-2025;

16. Phương án số 02/PA-UBND ngày 01/02/2024 của UBND tỉnh Ninh Bình về phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2023-2025;

17. Văn bản số 100/UBND-VP7 ngày 23/02/2024 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc tổ chức triển khai xây dựng hồ sơ Đề án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Ninh Bình, giai đoạn 2023 - 2025;

18. Hướng dẫn số 05/HD-SNV ngày 29/8/2023 của Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình về một số nội dung trong tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2023-2025;

19. Công văn số 2600/CAT-QLHC ngày 06/9/2023 của Công an tỉnh Ninh Bình về việc cung cấp số liệu phục vụ xây dựng phương án, đề án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, giai đoạn 2023-2025; Công văn số 2351/STNMT-ĐKĐĐ ngày 31/8/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình về việc cung cấp số liệu diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh;

20. Chỉ thị số 13-CT/HU ngày 29/8/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy Kim Sơn về việc thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2023-2030;

21. Thông báo số 2636-TB/HU ngày 07/3/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Kim Sơn về việc cho ý kiến vào nội dung Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc huyện Kim Sơn giai đoạn 2023-2025.

## **II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN KIM SƠN**

Huyện Kim Sơn có tổng diện tích tự nhiên là 239,78 km<sup>2</sup>, trong đó 166,18 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên thuộc địa giới hành chính cấp xã và 73,6 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên thuộc vùng bãi bồi ven biển; quy mô dân số đến ngày 31/12/2022 là 191.897 người; có 25 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, gồm 23 xã và 02 thị trấn. Với truyền thống đoàn kết, chủ động, sáng tạo, huyện Kim Sơn đã phát huy tiềm năng, lợi thế, vượt qua khó khăn, thách thức, đạt được những thành tựu quan trọng, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực và được Thủ tướng Chính phủ công nhận là huyện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022 theo Quyết định số 968/QĐ-TTg ngày 18/8/2023.

Tuy nhiên, qua kết quả rà soát thực trạng đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc huyện Kim Sơn trong giai đoạn 2023-2025, có 07 đơn vị hành chính chưa đạt 70% tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số; 01 đơn vị hành chính chưa đạt 20% tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và 300% tiêu chuẩn về quy mô dân số. Từ thực trạng quy mô đơn vị hành chính nhỏ dẫn đến không gian phát triển bị bó buộc, nguồn lực phát triển bị phân tán; gây ra những khó khăn, cản trở trong công tác lập kế hoạch, quy hoạch, định hướng phát triển kinh tế - xã hội trong dài hạn; số lượng tổ chức bộ máy, biên chế bố trí cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị ở địa phương lớn; đa số các đơn vị hành chính cấp xã có số thu ngân sách tại địa phương không đủ cân đối chi thường xuyên.

Vì vậy, cần thiết phải sắp xếp, tăng quy mô đơn vị hành chính, góp phần tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế; nâng cao hiệu quả đầu tư phát triển kinh tế - xã

hội; hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, nhất là đối với các đơn vị hành chính cấp xã chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định về diện tích tự nhiên và quy mô dân số cần phải sắp xếp trong giai đoạn 2023-2025 theo Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

## PHẦN II HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN KIM SƠN

### I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN KIM SƠN TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

1. Khái quát quá trình thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC các cấp và sắp xếp ĐVHC cấp xã của huyện Kim Sơn từ năm 1945 đến nay (chia ra các giai đoạn: 1945 - 1975; 1975 - 1997; 1997 - 2018 và từ 2019 đến nay)<sup>1</sup>

#### 1.1. Giai đoạn 1945-1975:

Huyện Kim Sơn là vùng đất mở ra đời từ công cuộc khẩn hoang vùng bãi biển đầy lau sậy và sù vẹt dưới sự tổ chức và điều hành của Dinh Điền sứ Nguyễn Công Trứ vào năm Kỷ Sửu, 1829 (năm Minh Mệnh thứ 10) gồm 05 tổng với 53 đơn vị dân cư (03 lý/làng, 22 ấp, 24 trại và 04 giáp) thuộc phủ Yên Khánh, trấn Ninh Bình; “ly sở” huyện đặt tại xóm Quy Hậu (nay thuộc xã Hùng Tiến). Đến năm 1927, theo kết quả tổng điều tra, huyện Kim Sơn gồm 7 tổng, 67 xã, thôn.

Sau cách mạng thành công, theo quyết định của Hội đồng Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ngày 09/10/1945, các cấp hành chính trong cả nước vẫn giữ nguyên như cũ, nhưng sang năm 1946 thì cấp “tổng” bị xóa bỏ trong cả nước; nghĩa là dưới “tỉnh” chỉ có “phủ, châu, huyện, xã”.

- Tháng 01/1946, 03 xã Lai Thành, Hoài Lai, Tuy Lai hợp nhất thành xã Thường Kiệt<sup>2</sup>; cũng đầu năm này thành lập xã Tô Hiệu<sup>3</sup>.

- Năm 1948, theo Sắc lệnh số 148-SL của Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, các danh từ “phủ, châu, quận” bị bãi bỏ; từ đây cấp trung gian giữa tỉnh và xã nhất loạt gọi là huyện. Tại Kim Sơn, để tiện cho việc chỉ đạo phong trào kháng chiến, Kim Sơn lập các đại xã (xã lớn)<sup>4</sup>, gồm nhiều xã nhỏ hợp lại, lấy tên các vị anh hùng dân tộc như: Hùng Vương, Trưng Trắc, Tiên Hoàng, Công Uẩn, Lê Lợi, Quang Trung, ... hay các nhà hoạt động cách mạng như: Thái Học, Sào Nam, ... Cũng năm này, tiếp nhận hai xã Yên Lâm, Bình Sa từ huyện Yên Mô về. Toàn huyện có 25 xã<sup>5</sup>.

<sup>1</sup> Tỉnh ủy Ninh Bình - Viện khoa học xã hội Việt Nam, *Địa chí Ninh Bình*, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Hà Nội, 2010; và sưu tầm từ các nguồn tài liệu của UBND huyện Kim Sơn.

<sup>2</sup> Trang 12 Lịch sử Đảng bộ xã Lai Thành (2008).

<sup>3</sup> Trang 9, trang 15 Lịch sử Đảng bộ xã Côn Thoi (2015); Trang 16 Lịch sử Đảng bộ xã Kim Tân (2013).

<sup>4</sup> Theo Sắc lệnh số 120-SL (năm 1948) của Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, các danh từ “phủ, châu, quận” bị bãi bỏ, từ đây cấp trung gian giữa “tỉnh và xã” nhất loạt gọi là huyện; Cấp “tổng” trước đây nay là “xã”, cấp “xã” trước đây nay đổi thành “thôn, xóm”.

<sup>5</sup> Tiên Hoàng, Duy Tân, Hồng Thái, Hoàng Thám, Xuân Lan, Thái Học, Qui Hậu, Hùng Vương, Quang Trung, Sào Nam, Lê Lợi, Trưng Trắc, Công Uẩn, Thường Kiệt, Phú Vinh, Phát Diệm, Lưu Phương, Quốc Tuấn, Trung Nhị, Thường Kiệt, Bình Sa, Yên Lâm, Thanh Giản, Văn Hải, Tô Hiệu.

- Tháng 5/1948, sáp nhập hai xã Bình Sa và Yên Lâm vào xã Thường Kiệt, đồng thời đổi tên xã mới này thành xã Công Trứ<sup>6</sup>.

- Tháng 10 năm 1956, xã Tô Hiệu được tách thành 3 xã mới là xã Kim Mỹ, xã Kim Tân và xã Tô Hiệu<sup>7</sup>.

- Ngày 03/12/1958, thị trấn Phát Diệm được thành lập theo Nghị định số 462-NV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

- Ngày 22/7/1964, theo Quyết định số 199-NV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, 17 xã thuộc huyện Kim Sơn được đổi tên mới<sup>8</sup>, khi đó huyện Kim Sơn thuộc tỉnh Ninh Bình có 24 ĐVHC cấp xã, gồm: 23 xã và 01 thị trấn (gồm các xã: Xuân Thiện, Chính Tâm, Chất Bình, Hồi Ninh, Kim Định, Ân Hòa, Hùng Tiến, Như Hòa, Quang Thiện, Đồng Hương, Yên Mật, Kiến Trung, Trì Chính, Thượng Kiệm, Tân Thành, Lưu Phương, Yên Lộc, Lai Thành, Định Hóa, Văn Hải, Kim Tân, Kim Mỹ, Cồn Thoi và thị trấn Phát Diệm).

- Ngày 28/01/1967, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ra Quyết định số 27-NV thành lập thị trấn Nông trường Bình Minh trực thuộc huyện Kim Sơn. Huyện Kim Sơn, thuộc tỉnh Ninh Bình có 25 ĐVHC cấp xã, gồm: 23 xã và 02 thị trấn.

Địa giới và tổ chức các ĐVHC ở huyện Kim Sơn được giữ ổn định cho đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất đất nước (30/4/1975).

#### 1.2. Giai đoạn 1975-1997:

- Ngày 27/12/1975, Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khóa V, kỳ họp thứ 2 quyết nghị: Hợp nhất tỉnh Hà Nam và tỉnh Ninh Bình thành tỉnh Hà Nam Ninh. Huyện Kim Sơn lúc này thuộc tỉnh Hà Nam Ninh có 25 ĐVHC cấp xã, gồm: 23 xã và 02 thị trấn.

- Ngày 27/4/1977, Hội đồng Chính phủ ra Quyết định số 125/CP, đã sáp nhập 9 xã của huyện Yên Khánh: Khánh Hồng, Khánh Nhạc, Khánh Hội, Khánh Mậu, Khánh Thủy, Khánh Công, Khánh Thành, Khánh Trung, Khánh Cường vào huyện Kim Sơn. Huyện Kim Sơn thuộc tỉnh Hà Nam Ninh có 34 ĐVHC cấp xã, gồm: 32 xã và 02 thị trấn.

- Ngày 01/02/1978, Bộ trưởng Phủ Thủ tướng ra Quyết định số 22-BT về việc hợp nhất xã Kiến Trung và xã Trì Chính thành xã Kim Chính; đưa Đội 3 của xã Trì Chính về xã Thượng Kiệm, sáp nhập xóm Cừu Long của xã Lưu Phương vào xã Kim Tân. Huyện Kim Sơn thuộc tỉnh Hà Nam Ninh còn 33 ĐVHC cấp xã, gồm: 31 xã và 02 thị trấn.

- Ngày 27/3/1978, Bộ trưởng Phủ Thủ tướng ra Quyết định số 51-BT về việc hợp nhất xã Chất Bình và xã Hồi Ninh thành xã Kim Bình. Hợp nhất xã Yên Mật

<sup>6</sup> Trang 12 Lịch sử Đảng bộ xã Lai Thành (2008)

<sup>7</sup> Trang 12 Lịch sử Đảng bộ xã Kim Mỹ (2013); Trang 9 Lịch sử Đảng bộ xã Cồn Thoi (2015); Trang 16 Lịch sử Đảng bộ xã Kim Tân (2013).

<sup>8</sup> (1) Xã Tiên Hoàng đổi tên là Xuân Thiện; (2) xã Duy Tân đổi tên là Chính Tâm; (3) xã Hồng Thái đổi tên là Chất Bình; (4) xã Hoàng Thám đổi tên là Hồi Ninh; (5) xã Xuân Lan đổi tên là Kim Định; (6) xã Thái Học đổi tên là Ân Hòa; (7) xã Hùng Vương đổi tên là Như Hòa; (8) xã Quang Trung đổi tên là Quang Thiện; (9) xã Sào Nam đổi tên là Đồng Hương; (10) xã Lê Lợi đổi tên là Yên Mật; (11) xã Trung Trắc đổi tên là Kiên Trung; (12) xã Công Uẩn đổi tên là Trì Chính; (13) xã Quốc Tuấn đổi tên là Tân Thành; (14) xã Trung Nhị đổi tên là Yên Lộc; (15) xã Công Trứ đổi tên là Lai Thành; (16) xã Thanh Giản đổi tên là Định Hóa; (17) xã Tô Hiệu đổi tên là Cồn Thoi.

và xã Yên Lạc<sup>9</sup> thành xã Kim Yên. Sáp nhập thôn Tuy Lộc Hạ và thôn Tuy Lộc Thượng của xã Yên Lộc vào xã Lai Thành. Sáp nhập thôn Nam Hải của xã Văn Hải vào xã Kim Mỹ. Huyện Kim Sơn thuộc tỉnh Hà Nam Ninh còn 31 ĐVHC cấp xã, gồm: 29 xã và 02 thị trấn.

- Ngày 01/4/1986, theo Quyết định số 34-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng, thành lập xã Kim Hải tại vùng kinh tế mới với diện tích tự nhiên 512ha và 1.500 người. Huyện Kim Sơn thuộc tỉnh Hà Nam Ninh có 32 ĐVHC cấp xã, gồm: 30 xã và 02 thị trấn.

- Ngày 13/02/1987, theo Quyết định số 26-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng, thị trấn Nông trường Bình Minh được đổi tên thành thị trấn Bình Minh.

- Ngày 09/7/1987 theo Quyết định số 106-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng đã phân rạch địa giới hành chính của thị trấn Phát Diệm với diện tích tự nhiên 105ha và 8.827 người, trong đó, 26ha và 1.840 người của thôn Phát Diệm, xã Lưu Phương; 53,29ha và 4.100 người của hai thôn Phú Vinh, Thượng Kiệm, xã Thượng Kiệm và 25,7ha với 2.887 người của hai thôn Trì Chính, Kiến Thái, xã Kim Chính.

- Từ ngày 01/4/1992, theo Nghị quyết của Quốc hội khóa VIII, kỳ họp thứ 10 (thông qua ngày 26/12/1991), tỉnh Ninh Bình được tái lập lại trên cơ sở giữ nguyên trạng vị trí địa lý, địa giới hành chính của tỉnh Ninh Bình thời điểm trước khi hợp nhất thành tỉnh Hà Nam Ninh. Khi đó, huyện Kim Sơn thuộc tỉnh Ninh Bình có 32 ĐVHC cấp xã, gồm: 30 xã và 02 thị trấn.

- Ngày 23/11/1993, theo Nghị định số 88-CP của Chính phủ: Hoạch định địa giới thị trấn Bình Minh trên cơ sở 785ha đất tự nhiên thuộc Nông trường Bình Minh. Thành lập xã Kim Trung thuộc vùng lấn biển đê Bình Minh II với 500ha diện tích tự nhiên và 2.170 người. Lúc này huyện Kim Sơn tăng 01 ĐVHC cấp xã, nâng tổng số lên 33 ĐVHC cấp xã, gồm: 31 xã và 02 thị trấn.

- Ngày 04/7/1994, theo Nghị định số 59/CP của Chính phủ: 09 xã của huyện Kim Sơn (gồm: Xã Khánh Hồng, xã Khánh Nhạc, xã Khánh Hội, xã Khánh Mậu, xã Khánh Thủy, xã Khánh Cường, xã Khánh Trung, Xã Khánh Thành, xã Khánh Công) tách khỏi huyện Kim Sơn để thành lập lại huyện Yên Khánh. Theo đó, chia tách xã Kim Yên để tái lập xã Khánh Hồng (chuyển về huyện Yên Khánh) và tái lập xã Yên Mật; chia tách xã Kim Bình thành hai xã Hội Ninh và Chát Bình.

Sau khi điều chỉnh địa giới, huyện Kim Sơn còn lại **26** ĐVHC cấp xã (gồm 24 xã và 02 thị trấn): *Xuân Thiện, Chính Tâm, Chát Bình, Hội Ninh, Kim Định, Ân Hoà, Hùng Tiến, Như Hoà, Quang Thiện, Đông Hương, Kim Chính, Yên Mật, Thượng Kiệm, Lưu Phương, Tân Thành, Yên Lộc, Lai Thành, Định Hoá, Văn Hải, Kim Tân, Kim Mỹ, Côn Thoi, Kim Hải, Kim Trung* và hai thị trấn: *Phát Diệm, Bình Minh*.

### 1.3. Giai đoạn 1997-2018:

Ngày 07/11/1997, theo Nghị định số 108/1997/NĐ-CP của Chính phủ: Thành lập xã Kim Đông thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình trên cơ sở 520ha

<sup>9</sup> Tên cũ của xã Khánh Hồng, huyện Yên Khánh, có lẽ do sơ xuất khi đánh máy nên tại Quyết định số 51-BT của Bộ trưởng Phủ Thủ tướng vẫn ghi là xã Yên Lạc.

diện tích tự nhiên thuộc vùng bãi bồi Cồn Thoi và 2.056 người. Từ thời điểm này huyện Kim Sơn có 27 ĐVHC cấp xã (gồm 25 xã và 02 thị trấn).

#### 1.4. Giai đoạn từ năm 2019 đến nay

Theo Nghị quyết số 861/2020/NQ-UBTVQH14 ngày 10/01/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/02/2020): Thành lập xã Xuân Chính trên cơ sở nhập toàn bộ 3,79 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 2.623 người của xã Xuân Thiện và toàn bộ 3,16 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 3.019 người của xã Chính Tâm. Điều chỉnh 1,33 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 1.335 người của xã Yên Mật vào xã Kim Chính. Nhập toàn bộ 0,90 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 827 người của xã Yên Mật (sau khi điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính xã Yên Mật vào xã Kim Chính) vào xã Như Hòa.

Sau khi sắp xếp, huyện Kim Sơn có 25 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 23 xã và 02 thị trấn: *Xuân Chính, Chát Bình, Hôi Ninh, Kim Định, Ân Hoà, Hùng Tiến, Như Hoà, Quang Thiện, Đồng Hương, Kim Chính, Thượng Kiệt, Lưu Phương, Tân Thành, Yên Lộc, Lai Thành, Định Hoá, Văn Hải, Kim Tân, Kim Mỹ, Cồn Thoi, Kim Hải, Kim Trung, Kim Đông* và hai thị trấn: *Phát Diệm, Bình Minh*.

#### 2. Số lượng ĐVHC cấp xã đến thời điểm lập Đề án.

Số lượng đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Kim Sơn được duy trì ổn định từ năm 2020 đến thời điểm lập Đề án là 25 ĐVHC (gồm 23 xã và 02 thị trấn).

## II. ĐVHC CÁC CẤP CỦA HUYỆN KIM SƠN

### 1. Huyện Kim Sơn

#### 1.1. Diện tích tự nhiên:

Đến ngày 31/12/2022, huyện Kim Sơn có tổng diện tích tự nhiên là 239,78 km<sup>2</sup>, trong đó: 166,18 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên thuộc địa giới hành chính cấp xã và 73,6 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên thuộc vùng Bãi bồi ven biển (*đã bao gồm cả diện tích tự nhiên của Khu vực Đơn vị 1080 thuộc Quân đoàn I cũ; của Khu vực Lữ đoàn Công binh 279 thuộc Bộ Tư lệnh công binh cũ và Trại địa pháo thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Ninh Bình quản lý*).

1.2. Quy mô dân số: Quy mô dân số huyện Kim Sơn đến ngày 31/12/2022 là 191.897 người.

1.3. Các chỉ tiêu cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của huyện Kim Sơn năm 2022<sup>10</sup>

- Sản lượng lương thực có hạt: 100.655 tấn.
- Sản lượng thủy, hải sản: 35.726 tấn.
- Giá trị sản xuất/01 ha đất nông nghiệp: 199,57 triệu đồng.
- Thu nhập bình quân đầu người (giá hiện hành): 57,2 triệu đồng.
- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 533,97 tỷ đồng.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo so với năm 2021: 18%.
- Kết quả thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn

<sup>10</sup> Tổng hợp từ Báo cáo số 853/BC-UBND ngày 10/12/2023 của UBND huyện Kim Sơn về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

mới: 100% các xã của huyện đạt chuẩn nông thôn mới, 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 33 thôn, xóm đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; đã hoàn thiện hồ sơ huyện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022.

- Xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia: 100% các trường học đạt chuẩn mức độ 1, trong đó, có 08 trường đạt chuẩn mức độ 2 (gồm: 06 trường mầm non, 02 trường THCS).

- Xây dựng Nhà văn hóa cấp xã, ở thôn, tổ dân phố: 100% xã, thị trấn và 293/298 các thôn, tổ dân phố có Nhà văn hóa.

- Chỉ tiêu về Y tế: Mức giảm tỷ lệ sinh bình quân hằng năm đạt 0,15‰; số bác sỹ bình quân/01 vạn dân đạt 5,2 người; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng theo độ tuổi là 10,8%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi là 12,23%; tỷ lệ bao phủ BHYT là 91%.

- Tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh: 99%.

- Tỷ lệ chính quyền cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên: 84%.

- Công tác quốc phòng, an ninh, biên phòng, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

## **2. Số lượng ĐVHC cấp xã**

2.1. Số lượng ĐVHC cấp xã: **25 ĐVHC** (chia ra: 23 xã và 02 thị trấn).

(Theo Phụ lục 2-A)

2.2. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp, gồm: 06 xã và 02 thị trấn.

(Theo Phụ lục 2-B)

2.3. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: **03** xã.

2.4. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: Không.

2.5. Số lượng ĐVHC cấp xã liền kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp: **01** xã).

## **III. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP**

**1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp:** 08 ĐVHC, gồm: 06 xã và 02 thị trấn.

### **1.1. Tên ĐVHC: Thị trấn Phát Diệm**

1.1.1. Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: Không.

1.1.2. Diện tích tự nhiên: **1,05** km<sup>2</sup>.

1.1.3. Quy mô dân số: **10.227** người.

1.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 65 người, chiếm 0,64%.

1.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.1.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề:

- Phía Đông giáp xã Kim Chính thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

- Phía Tây giáp xã Lưu Phương thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

- Phía Nam giáp xã Thượng Kiệm thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

- Phía Bắc giáp xã Kim Chính và xã Thượng Kiệm thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

### **1.2. Tên ĐVHC: Thị trấn Bình Minh**



1.2.1. Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: Không.

1.2.2. Diện tích tự nhiên: **9,11** km<sup>2</sup>.

1.2.3. Quy mô dân số: **4.471** người.

1.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 42 người, chiếm 0,94%.

1.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.2.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề

- Phía Đông giáp xã Nghĩa Hải và xã Nam Điền thuộc huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

- Phía Tây giáp xã Nga Tiên thuộc huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Phía Nam giáp xã Kim Hải, xã Kim Đông, xã Kim Trung và Khu vực Đất công Kim Sơn (*Khu vực Đơn vị 1080 thuộc Quân đoàn I cũ<sup>11</sup> và Lữ đoàn công binh 279 thuộc Bộ Tư lệnh công binh<sup>12</sup>*).

- Phía Bắc giáp xã Cồn Thoi và xã Kim Mỹ thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

### **1.3. Tên ĐVHC: Xã Kim Hải**

1.3.1. Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng sông Hồng theo Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1.3.2. Diện tích tự nhiên: **5,75** km<sup>2</sup>.

1.3.3. Quy mô dân số: **3.819** người.

1.3.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 18 người, chiếm 0,47%.

1.3.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.3.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề

- Phía Đông giáp Khu vực Đơn vị 1080 thuộc Quân đoàn I cũ (*đường trục BM3, từ cống CT10 đến cống CT2*).

- Phía Tây giáp xã Nga Tiên và xã Nga Tân thuộc huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Phía Nam giáp Khu vực Đất công Kim Sơn (*qua đê Bình Minh II, từ cống CT2 đến đê thủy sản*) thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

- Phía Bắc giáp thị trấn Bình Minh thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

### **1.4. Tên ĐVHC: Xã Kim Đông**

1.4.1. Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng sông Hồng theo Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1.4.2. Diện tích tự nhiên: **6,53** km<sup>2</sup>.

1.4.3. Quy mô dân số: **4.892** người.

1.4.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 25 người, chiếm 0,51%.

1.4.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

<sup>11</sup> Khu vực Đơn vị 1080 thuộc Quân đoàn I cũ được tính gồm: Khu vực Đơn vị 1080 đang quản lý và phần diện tích Đơn vị 1080 đã bàn giao cho huyện Kim Sơn.

<sup>12</sup> Toàn bộ Khu vực Lữ đoàn công binh 279 thuộc Bộ Tư lệnh công binh đã được bàn giao cho huyện Kim Sơn quản lý.

#### 1.4.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề:

- Phía Đông giáp Khu vực bãi bồi cửa sông Đáy (*qua đê Bình Minh II*).
- Phía Tây giáp xã Kim Trung thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.
- Phía Nam giáp Khu vực bãi bồi cửa sông Đáy (*qua đê Bình Minh II*).
- Phía Bắc giáp thị trấn Bình Minh thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

#### **1.5. Tên ĐVHC: Xã Kim Trung**

1.5.1. Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng sông Hồng theo Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1.5.2. Diện tích tự nhiên: **4,47** km<sup>2</sup>.

1.5.3. Quy mô dân số: **4.252** người.

1.5.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 12 người, chiếm 0,28%.

1.5.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.5.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề

- Phía Đông giáp xã Kim Đông thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.
- Phía Tây giáp Khu vực Lữ đoàn Công binh 279 thuộc Bộ Tư lệnh công binh và Trại địa pháo thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Ninh Bình quản lý.
- Phía Nam giáp Khu vực Đất công Kim Sơn (*qua đê Bình Minh II, từ cống CT11 đến cống CT10*).
- Phía Bắc giáp thị trấn Bình Minh thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

#### **1.6. Tên ĐVHC: Xã Chất Bình**

1.6.1. Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: Là ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng sông Hồng theo Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Có lịch sử hình thành năm 1829, có địa giới ĐVHC đã hình thành ổn định và từ năm 1945 chưa có thay đổi, điều chỉnh lần nào theo điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15.

1.6.2. Diện tích tự nhiên: **5,92** km<sup>2</sup>.

1.6.3. Quy mô dân số: **5.401** người.

1.6.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 33 người, chiếm 0,61%.

1.6.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.6.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề

- Phía Đông giáp xã Xuân Chính thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình và xã Nghĩa Lạc thuộc huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.
- Phía Tây giáp xã Hội Ninh thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.
- Phía Nam giáp xã Nghĩa Hồng thuộc huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.
- Phía Bắc giáp xã Khánh Thủy thuộc huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

#### **1.7. Tên ĐVHC: Xã Hội Ninh**

1.7.1. Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: Là ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng sông Hồng theo Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Có lịch sử hình thành năm 1829, có địa giới ĐVHC đã hình thành ổn định và từ năm 1945 chưa có thay đổi, điều chỉnh lần

nào theo điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15.

1.7.2. Diện tích tự nhiên: **5,74** km<sup>2</sup>.

1.7.3. Quy mô dân số: **5.558** người.

1.7.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 31 người, chiếm 0,56%.

1.7.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.7.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề

- Phía Đông giáp xã Chát Bình thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình và xã Nghĩa Hồng thuộc huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

- Phía Tây giáp xã Kim Định thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

- Phía Nam giáp xã Kim Định thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình và xã Nghĩa Phú thuộc huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

- Phía Bắc giáp xã Khánh Nhạc và xã Khánh Thủy thuộc huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

### **1.8. Tên ĐVHC: Xã Tân Thành**

1.8.1. Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: Là ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng sông Hồng theo Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Có lịch sử hình thành năm 1829, có địa giới ĐVHC đã hình thành ổn định và từ năm 1945 chưa có thay đổi, điều chỉnh lần nào theo điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15.

1.8.2. Diện tích tự nhiên: **4,45** km<sup>2</sup>.

1.8.3. Quy mô dân số: **5.231** người.

1.8.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 31 người, chiếm 0,59%.

1.8.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.8.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề

- Phía Đông giáp xã Lưu Phương thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

- Phía Tây giáp xã Yên Lộc thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

- Phía Nam giáp xã Yên Lộc và xã Định Hóa thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

- Phía Bắc giáp xã Yên Nhân thuộc huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

**2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: 03 ĐVHC.**

### **2.1. Tên ĐVHC: Xã Chát Bình**

2.1.1. Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: Là ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng sông Hồng theo Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Có lịch sử hình thành năm 1829, có địa giới ĐVHC đã hình thành ổn định và từ năm 1945 chưa có thay đổi, điều chỉnh lần nào theo điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15.

2.1.2. Diện tích tự nhiên: **5,92** km<sup>2</sup>.

2.1.3. Quy mô dân số: **5.401** người.

2.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 33 người, chiếm 0,61%.

2.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

### 2.1.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề

- Phía Đông giáp xã Xuân Chính thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình và xã Nghĩa Lạc thuộc huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.
- Phía Tây giáp xã Hội Ninh thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.
- Phía Nam giáp xã Nghĩa Hồng thuộc huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.
- Phía Bắc giáp xã Khánh Thủy thuộc huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

### 2.2. Tên ĐVHC: Xã Hội Ninh

2.2.1. Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: Là ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng sông Hồng theo Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Có lịch sử hình thành năm 1829, có địa giới ĐVHC đã hình thành ổn định và từ năm 1945 chưa có thay đổi, điều chỉnh lần nào theo điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15.

2.2.2. Diện tích tự nhiên: **5,74** km<sup>2</sup>.

2.2.3. Quy mô dân số: **5.558** người.

2.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 31 người, chiếm 0,56%.

2.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

### 2.2.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề

- Phía Đông giáp xã Chát Bình thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình và xã Nghĩa Hồng thuộc huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.
- Phía Tây giáp xã Kim Định thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.
- Phía Nam giáp xã Kim Định thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình và xã Nghĩa Phú thuộc huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.
- Phía Bắc giáp xã Khánh Nhạc và xã Khánh Thủy thuộc huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

### 2.3. Tên ĐVHC: Xã Tân Thành

2.3.1. Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: Là ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng sông Hồng theo Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Có lịch sử hình thành năm 1829, có địa giới ĐVHC đã hình thành ổn định và từ năm 1945 chưa có thay đổi, điều chỉnh lần nào theo điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15.

2.3.2. Diện tích tự nhiên: **4,45** km<sup>2</sup>.

2.3.3. Quy mô dân số: **5.231** người.

2.3.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 31 người, chiếm 0,59%.

2.3.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

### 2.3.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề

- Phía Đông giáp xã Lưu Phương thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.
- Phía Tây giáp xã Yên Lộc thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.
- Phía Nam giáp xã Yên Lộc và xã Định Hóa thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.
- Phía Bắc giáp xã Yên Nhân thuộc huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

**3. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: Không.**

**4. Hiện trạng ĐVHC cấp xã liền kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp, gồm có: 01 ĐVHC (Xã Lưu Phương)**

4.1. Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: Là ĐVHC nông thôn ở vùng Đồng bằng sông Hồng theo Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

4.2. Diện tích tự nhiên: **6,47** km<sup>2</sup>

4.3. Quy mô dân số: **8.636** người.

4.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 46 người, chiếm 0,53%.

4.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề

- Phía Đông giáp thị trấn Phát Diệm và xã Thượng Kiệt thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

- Phía Tây giáp xã Tân Thành, xã Định Hóa và xã Văn Hải thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

- Phía Nam giáp xã Kim Tân thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

- Phía Bắc giáp xã Yên Nhân thuộc huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

**5. Khu vực Bãi bồi huyện Kim Sơn**

Tổng diện tích tự nhiên là **73,6** km<sup>2</sup>.

**Phần III**

**PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN KIM SƠN**

**I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN SẮP XẾP**

**1. Sắp xếp ĐVHC nông thôn cấp xã thành ĐVHC nông thôn cùng cấp:** Không.

**2. Sắp xếp ĐVHC nông thôn với ĐVHC đô thị cấp xã**

2.1. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 01 ĐVHC nông thôn cấp xã vào ĐVHC đô thị cấp xã thuộc huyện Kim Sơn: Xã Lưu Phương (có diện tích tự nhiên là 6,47 km<sup>2</sup>, đạt 30,8% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 8.636 người, đạt 108% so với tiêu chuẩn) vào thị trấn Phát Diệm (có diện tích tự nhiên là 1,05 km<sup>2</sup>, đạt 7,5% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 10.227 người, đạt 127,8% so với tiêu chuẩn) để quản lý.

a) Cơ sở lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- Cơ sở của việc sắp xếp ĐVHC: Thực hiện theo đúng quy định của Bộ Chính trị, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Ninh Bình.

- Lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Thị trấn Phát Diệm thuộc diện sắp xếp trong giai đoạn 2023-2025 theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Kết quả sau sắp xếp ĐVHC thị trấn Phát Diệm có:

- Diện tích tự nhiên: 7,52 km<sup>2</sup> (đạt 53,71% so với tiêu chuẩn).

- Quy mô dân số: 18.863 người (*đạt 235,79% so với tiêu chuẩn*).
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề:
  - + Phía Đông giáp xã Thượng Kiệm và xã Kim Chính thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.
  - + Phía Tây giáp xã Tân Thành, xã Định Hóa và xã Văn Hải thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.
  - + Phía Nam giáp xã Kim Tân thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.
  - + Phía Bắc giáp xã Yên Nhân thuộc huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC thị trấn Phát Diệm: Sử dụng Trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND, UBND thị trấn Phát Diệm hiện nay.
- Đánh giá các tiêu chuẩn còn lại theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC: Trên cơ sở kết quả đánh giá sơ bộ và đánh giá các tiêu chuẩn còn lại thì thị trấn Phát Diệm hình thành sau sắp xếp vẫn đạt tiêu chuẩn đô thị loại V, đạt **81,76/100 điểm**.

2.2. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 01 ĐVHC nông thôn cấp xã vào ĐVHC đô thị cấp xã thuộc huyện Kim Sơn: Xã Kim Hải (*có diện tích tự nhiên là 5,75 km<sup>2</sup>, đạt 27,4% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 3.819 người, đạt 47,7% so với tiêu chuẩn*) và Khu vực Đơn vị 1080 thuộc Quân đoàn I cũ (*có diện tích tự nhiên là 2,7894 km<sup>2</sup>*) vào thị trấn Bình Minh (*có diện tích tự nhiên là 9,11km<sup>2</sup>, đạt 65% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 4.474 người, đạt 55,9% so với tiêu chuẩn*) để quản lý.

a) Cơ sở lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- Cơ sở của việc sắp xếp ĐVHC: Thực hiện theo đúng quy định của Bộ Chính trị, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Ninh Bình.
- Lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Thị trấn Bình Minh và xã Kim Hải thuộc diện sắp xếp trong giai đoạn 2023-2025 theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Kết quả sau sắp xếp ĐVHC thị trấn Bình Minh có:

- Diện tích tự nhiên: 17,65 km<sup>2</sup> (*đạt 126,07% so với tiêu chuẩn*).
- Quy mô dân số: 8.290 người (*đạt 103,62% so với tiêu chuẩn*).
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề:
  - + Phía Đông giáp xã Nghĩa Hải và xã Nam Điền thuộc huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.
  - + Phía Tây giáp xã Nga Tiến thuộc huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
  - + Phía Nam giáp Khu vực Đất công Kim Sơn (*qua đê Bình Minh II, từ cống CT2 đến đê thủy sản*), xã Kim Đông và xã Kim Trung thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.
  - + Phía Bắc giáp xã Cồn Thoi và xã Kim Mỹ thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC thị trấn Bình Minh: Sử dụng Trụ sở làm việc của thị trấn Bình Minh hiện nay.

- Đánh giá các tiêu chuẩn còn lại theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC: Trên cơ sở kết quả đánh giá sơ bộ và đánh giá các tiêu chuẩn còn lại thì thị trấn Bình Minh hình thành sau sắp xếp vẫn đạt tiêu chuẩn đô thị loại V, đạt **79,77/100 điểm**.

## **II. LÝ DO ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN SẮP XẾP TRONG GIAI ĐOẠN 2023-2025 NHƯNG ĐỊA PHƯƠNG ĐỀ NGHỊ KHÔNG THỰC HIỆN SẮP XẾP**

Xã Kim Đông có diện tích tự nhiên là 6,53 km<sup>2</sup> (đạt 31,1% so với tiêu chuẩn); quy mô dân số là 4.892 người (đạt 61,2% so với tiêu chuẩn) và xã Kim Trung có diện tích tự nhiên là 4,47 km<sup>2</sup> (đạt 21,3% so với tiêu chuẩn); quy mô dân số là 4.252 người (đạt 53,2% so với tiêu chuẩn) thuộc diện sắp xếp trong giai đoạn 2023-2025. Tuy nhiên, huyện Kim Sơn đề nghị không sắp xếp đối với 02 xã này, với lý do:

Xã Kim Trung và xã Kim Đông là 02 xã bãi ngang thuộc khu vực biên giới biển của huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; tiếp giáp với khu vực bãi bồi cửa sông, ven biển rộng lớn (khoảng trên 70 km<sup>2</sup>) thuộc quần thể khu dự trữ sinh quyển châu thổ sông Hồng đã được UNESCO công nhận, có nhiều dư địa để mở rộng địa giới hành chính của các xã trên ra phía Biển; về ranh giới quản lý hành chính trên phần đất bãi bồi và trên không gian biển chưa được cấp có thẩm quyền phân định với các địa phương giáp ranh thuộc tỉnh Nam Định và tỉnh Thanh Hóa. Để đảm bảo quốc phòng, an ninh và công tác quản lý nhà nước đối với vùng bãi bồi ven biển, hiện nay UBND huyện Kim Sơn đang tạm giao địa phận quản lý cho xã Kim Trung và xã Kim Đông đối với vùng bãi bồi ven biển. Nếu thực hiện việc sắp xếp, sáp nhập 02 xã trên thì sẽ rất khó khăn, không thể đảm bảo giữ vững quốc phòng, an ninh và quản lý tốt vùng bãi bồi ven biển.

Thực hiện Văn bản số 396/TB-VPCP ngày 30/12/2022 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại hội nghị làm việc với lãnh đạo tỉnh Ninh Bình ngày 18/11/2022. Trong đó, Thủ tướng đã giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường khẩn trương hoàn thiện Đề án phân định ranh giới quản lý hành chính đối với các địa phương có biển, đảo trong đó có tỉnh Ninh Bình và tỉnh Nam Định để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định (thời gian hoàn thành trong quý IV năm 2023). Tuy nhiên, do nhiều yếu tố khách quan nên đến nay các bộ, ngành trung ương liên quan chưa hoàn thiện xong Phương án phân định ranh giới quản lý hành chính trên biển của 28 địa phương có biển (trong đó có tỉnh Ninh Bình) để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Ngày 27/10/2023, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 845/QĐ-BNV về kế hoạch triển khai thực hiện xác định ranh giới quản lý biển đảo; theo đó, trong quý II năm 2024, Bộ Nội vụ và các bộ, ngành trung ương liên quan sẽ tổ chức khảo sát thực tế và làm việc với các địa phương liên quan (trong đó có tỉnh Ninh Bình và tỉnh Nam Định) về khu vực chưa thống nhất phương án xác định ranh giới quản lý hành chính trên biển, đảo để xử lý dứt điểm nội dung nhiệm vụ nêu trên.

Sau khi có quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án xác định ranh giới quản lý hành chính biển, đảo giữa các địa phương và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, huyện Kim Sơn sẽ tổ chức thực hiện việc sắp xếp, mở rộng địa giới hành chính của 02 xã (Kim Trung và Kim Đông) vào phần đất tự nhiên khu vực bãi bồi ven biển huyện Kim Sơn để đảm bảo đủ tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên theo quy định.

### **III. GIẢI TRÌNH ĐVHC CẤP XÃ DỰ KIẾN HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, QUY MÔ DÂN SỐ THEO QUY ĐỊNH**

Sau khi thực hiện phương án nhập, điều chỉnh diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Lưu Phương vào thị trấn Phát Diệm, thì thị trấn Phát Diệm hình thành sau sắp xếp có diện tích tự nhiên: 7,52 km<sup>2</sup> (đạt 53,71% so với tiêu chuẩn); quy mô dân số: 18.863 người (đạt 235,79% so với tiêu chuẩn), chưa đảm bảo đủ tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên theo quy định. Tuy nhiên, không thể sáp nhập thêm các ĐVHC cấp xã khác liền kề, với lý do:

Về tôn giáo, tín ngưỡng: Thị trấn Phát Diệm có tính chất đặc thù về tôn giáo, tín ngưỡng rất đậm nét, trên địa bàn có Tòa Giám mục Phát Diệm là trung tâm của Giáo phận Phát Diệm, trong đó Nhà thờ đá Phát Diệm đã được Nhà nước xếp hạng Di tích lịch sử - văn hóa cấp Quốc gia năm 1988; có 04 giáo xứ và 14 giáo họ, 01 dòng Mến thánh giá, đặc biệt với tỷ lệ đồng bào theo đạo Công giáo chiếm 40,2% dân số; trên địa bàn còn có 01 chùa và 01 đình làng. Lịch sử tôn giáo tại thị trấn Phát Diệm có nhiều ảnh hưởng lớn trong cách mạng, đặc biệt trong giai đoạn sau cách mạng tháng 8 năm 1945 và những năm đầu kháng chiến chống thực dân Pháp.

Về địa hình: Thị trấn Phát Diệm hình thành sau sắp xếp có địa hình trải dài theo hướng Tây Bắc - Đông Nam, với chiều dài Bắc Nam lên tới trên 11km, chiều ngang rất hẹp chỉ khoảng 500 mét nhưng phân định giữa các phố của thị trấn là các tuyến sông, kênh chạy dọc Bắc - Nam nên khó khăn cho giao thông đi lại.

- Nếu sắp xếp, mở rộng về phía Tây Nam, sáp nhập với xã Định Hóa hoặc xã Văn Hải hoặc xã Kim Tân thì đảm bảo tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên, song quy mô dân số sẽ vượt trên 300% tiêu chuẩn. Tuy nhiên, xã Định Hóa, xã Văn Hải và xã Kim Tân thuộc tiểu khu 4 vùng đồng bằng phía Nam huyện có vị trí tiếp giáp với dải đất hẹp phía Nam của Phát Diệm nên không hợp lý về địa hình, điều kiện tự nhiên và địa giới hành chính của đơn vị sắp xếp (Xã Định Hóa, xã Văn Hải và xã Kim Tân không thuộc diện sắp xếp trong giai đoạn 2023-2025).

- Nếu sắp xếp, mở rộng về phía Đông, sáp nhập với xã Thượng Kiệm, đơn vị hành chính cấp xã liên quan liền kề, không thuộc diện sắp xếp trong giai đoạn 2023-2025 (có diện tích tự nhiên là 6,81 km<sup>2</sup>; quy mô dân số 7.803 người) thì đảm bảo tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên, song quy mô dân số sẽ vượt trên 300% tiêu chuẩn. Tuy vậy, xã Thượng Kiệm có yếu tố đặc thù về tôn giáo, tín ngưỡng, trên địa bàn xã có 05 giáo họ, với tỷ lệ đồng bào theo đạo Công giáo chiếm 23,6% dân số, có 01 đình, 04 miếu, 01 chùa và; trong đó, Đình Thượng Kiệm được công nhận là Di tích lịch sử văn hóa cấp Quốc gia. Đặc biệt, Thượng Kiệm là xã có truyền thống lịch sử vẻ vang, Tổ quốc đã ghi công 116 liệt sĩ, có 06 Mẹ Việt Nam anh hùng; Dân quân du kích xã Thượng Kiệm được tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang



nhân dân thời kỳ chống Mỹ vào năm 1972; Cán bộ và Nhân dân xã Thượng Kiệm được tặng danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới vào năm 2005. Nếu thực hiện sắp xếp sáp nhập thì đơn vị hành chính mới hình thành sẽ có diện tích lớn, dân số đông, có sự khác biệt về truyền thống lịch sử, văn hóa, cùng với đặc thù về lịch sử tôn giáo sẽ rất khó khăn khi lấy ý kiến nhân dân và đảm bảo ổn định chính trị, an ninh tôn giáo.

- Nếu sắp xếp, mở rộng về phía Tây, sáp nhập với xã Tân Thành (ĐVHC giáp ranh với xã Lưu Phương): ĐVHC xã Tân Thành có địa giới đã hình thành ổn định và từ năm 1945 chưa có thay đổi, điều chỉnh lần nào và không thuộc diện sắp xếp, sáp nhập. Mặt khác, nếu thực hiện sắp xếp sáp nhập thì đơn vị hành chính mới hình thành sẽ có diện tích lớn, dân số đông, cùng với đặc thù về lịch sử tôn giáo sẽ rất khó khăn trong công tác đảm bảo ổn định chính trị, an ninh tôn giáo.

- Nếu sắp xếp, mở rộng về phía Đông, sáp nhập với xã Kim Chính (có diện tích tự nhiên là 8,77 km<sup>2</sup>; quy mô dân số 10.117 người) thì đảm bảo tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên, song quy mô dân số sẽ vượt trên 300% tiêu chuẩn. Tuy nhiên, xã Kim Chính đã sắp xếp giai đoạn 2019-2021, đồng thời có vị trí không hợp lý về địa hình, điều kiện tự nhiên và địa giới hành chính của đơn vị sắp xếp.

#### **IV. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN KIM SƠN SAU SẮP XẾP**

##### **1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước sắp xếp**

a) ĐVHC xã: **23** đơn vị (gồm: Xuân Chính, Chát Bình, Hồi Ninh, Kim Định, Ân Hòa, Hùng Tiến, Như Hòa, Quang Thiện, Đồng Hương, Kim Chính, Thượng Kiệm, Lưu Phương, Tân Thành, Yên Lộc, Lai Thành, Định Hóa, Văn Hải, Kim Tân, Kim Mỹ, Cồn Thoi, Kim Đông, Kim Trung, Kim Hải)

b) ĐVHC thị trấn: **02** đơn vị (gồm: Phát Diệm, Bình Minh)

##### **2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau sắp xếp**

a) ĐVHC xã: **21** đơn vị (gồm: Xuân Chính, Chát Bình, Hồi Ninh, Kim Định, Ân Hòa, Hùng Tiến, Như Hòa, Quang Thiện, Đồng Hương, Kim Chính, Thượng Kiệm, Tân Thành, Yên Lộc, Lai Thành, Định Hóa, Văn Hải, Kim Tân, Kim Mỹ, Cồn Thoi, Kim Đông, Kim Trung)

b) ĐVHC thị trấn: **02** đơn vị (gồm: Phát Diệm, Bình Minh)

##### **3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm do sắp xếp**

a) ĐVHC xã: 02 đơn vị.

b) ĐVHC thị trấn: Không.

### **Phần IV**

#### **ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

###### **1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước**

###### **1.1. Tác động tích cực**

- Góp phần tinh gọn bộ máy hành chính nhà nước cấp xã, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương; tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; giảm tải gánh nặng ngân sách Nhà nước.

- Phù hợp với tiến trình phát triển của đất nước.

### 1.2. Tác động tiêu cực

- Ban đầu sẽ có những khó khăn nhất định như: Do thay đổi về cán bộ quản lý và quy mô quản lý; khi sắp xếp ĐVHC sẽ dẫn đến thay đổi thông tin địa chỉ trong các loại hồ sơ, giấy tờ của công dân, tổ chức; sẽ có những vụ việc hành chính chưa thực hiện xong hoặc phức tạp kéo dài; trong khi bộ máy hành chính ở ĐVHC mới cần có thời gian ổn định hoạt động.

- Bên cạnh sự tác động đến người dân, khi sắp xếp, đặc biệt là sáp nhập sẽ tác động không nhỏ đến cán bộ, công chức, viên chức vì một số cán bộ, công chức, viên chức sẽ được lựa chọn tiếp tục công tác, một số sẽ được điều chuyển công tác khác, một số sẽ phải giải quyết chế độ, chính sách cho thôi việc hoặc tinh giản biên chế.

**2. Tác động về kinh tế - xã hội** (bao gồm tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và cuộc sống của nhân dân trên địa bàn)

#### 2.1. Tác động tích cực

- Địa giới của ĐVHC cấp xã được mở rộng sẽ góp phần tích cực trong công tác lập kế hoạch, quy hoạch dài hạn, định hướng không gian phát triển kinh tế - xã hội, khắc phục tình trạng không gian phát triển bị chia cắt, manh mún, phân tán nguồn lực.

- Tiết kiệm chi ngân sách nhà nước cho các khoản chi lương, phụ cấp, hoạt động hành chính do tinh giản biên chế; qua đó cải cách chính sách tiền lương nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức hoặc tập trung nguồn lực cho đầu tư phát triển.

#### 2.2. Tác động tiêu cực

- Việc sắp xếp ĐVHC sẽ tác động lớn đến tư tưởng của cán bộ, công chức, viên chức ở nơi sắp xếp, sáp nhập.

- Gây xáo trộn đến sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt của người dân do thay đổi giấy tờ, thủ tục, địa chỉ.

- Khó khăn trong việc bố trí, giải quyết trụ sở dư thừa.

- Nhu cầu đầu tư các công trình phục vụ sản xuất và đời sống cao hơn, trong khi việc bố trí ngân sách cấp xã cho đầu tư phát triển khó khăn, do khả năng cân đối ngân sách địa phương không đảm bảo

### **3. Tác động về quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự xã hội**

#### 3.1. Tác động tích cực

Công tác quốc phòng, an ninh được củng cố, tăng cường về tổ chức, lực lượng, biên chế; tiềm lực trong khu vực phòng thủ ở cơ sở được nâng cao. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ lực lượng vũ trang trong triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội ở cơ sở, giúp đỡ Nhân dân những lúc thiên tai, địch họa.

#### 3.2. Tác động tiêu cực

Diện tích tự nhiên ĐVHC cấp xã mới rộng hơn, địa bàn quản lý trật tự an toàn xã hội nhiều hơn, công tác đảm bảo an ninh, quốc phòng có nhiều khó khăn hơn, nhất là việc nắm bắt tư tưởng của người dân, tránh để xảy ra tình trạng gây mất đoàn kết trong nội bộ quần chúng Nhân dân, lợi dụng cơ hội để tuyên truyền xuyên tạc, đẩy cao những mâu thuẫn, kích động Nhân dân không đồng thuận với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, gây mất ổn định về quốc phòng, an ninh trật tự.

#### **4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công**

##### **4.1. Tác động tích cực**

Giúp tập trung hơn cho việc đầu tư trụ sở, nâng cấp trang thiết bị cho hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm hơn khi giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.

##### **4.2. Tác động tiêu cực**

- Lượng giao dịch thủ tục hành chính nhiều hơn, đặc biệt là các thủ tục hành chính liên quan đến nhân thân khi thay đổi ĐVHC; số lượng công chức được bố trí giảm đi làm ảnh hưởng đến chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và việc kiểm soát thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ĐVHC xã mới.

- Việc thay đổi địa điểm bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cũng có thể gây khó khăn ban đầu đối với cá nhân, tổ chức có nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính.

## **II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ GIẢI PHÁP KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ**

### **1. Những thuận lợi**

a) Việc sắp xếp các ĐVHC là chủ trương đúng đắn của Đảng nhằm xây dựng bộ máy chính quyền địa phương đối với những nơi chưa đủ tiêu chuẩn quy định tinh gọn hơn, hợp lý hơn, đảm bảo hoạt động có hiệu lực hiệu quả, phục vụ nhân dân ngày một tốt hơn, đặc biệt góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội ở những địa phương thuộc diện sắp xếp. Chính vì thế, chủ trương này đã được quán triệt, triển khai thực hiện và được sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị và phần lớn Nhân dân.

b) Về quy trình, thủ tục thực hiện việc sắp xếp ĐVHC nhìn chung có hướng dẫn cụ thể của bộ, ngành trung ương và của tỉnh, có tiêu chí cụ thể để thực hiện.

c) Kết quả sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2019-2021 là những bài học kinh nghiệm quý để việc lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện trong giai đoạn 2023-2025 đạt kết quả.

### **2. Những khó khăn, vướng mắc**

Bên cạnh những thuận lợi và đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân là cơ bản, thì vẫn còn những khó khăn, vướng mắc, những tâm tư, ý kiến, kiến nghị của cán bộ và Nhân dân cần được các cấp, các ngành quan tâm tập trung phối hợp giải quyết, tháo gỡ để việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết đạt kết quả cao nhất:

a) Việc triển khai thực hiện quy trình sắp xếp ĐVHC cấp xã trong thời gian đầu sẽ có những tác động gây xáo trộn ảnh hưởng đến tâm tư, tình cảm và đời sống của Nhân dân, nhất là việc thực hiện các thay đổi các giấy tờ, tài liệu của cá nhân, tổ chức do thay đổi tên ĐVHC, vì vậy, có một bộ phận người dân bước đầu chưa đồng tình và có những khó khăn nhất định trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện, nhất là ở cấp cơ sở.

b) Công tác sắp xếp, bố trí cán bộ là vấn đề trọng tâm, là mối quan tâm hàng đầu của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong quá trình thực hiện chủ trương và đề án sắp xếp. Sau khi sắp xếp sẽ dôi dư nhiều cán bộ, công chức; bên cạnh đó, số lượng cấp trưởng, cấp phó dư thừa, đặc biệt là việc lựa chọn, bố trí cán bộ, công chức cho ĐVHC cấp xã mới sẽ gặp nhiều khó khăn. Đội ngũ chủ tịch Ủy ban MTTQ và trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã nếu bố trí giữ chức vụ cấp phó sẽ trở thành người hoạt động không chuyên trách (sẽ không đạt được sự đồng thuận), còn nếu bố trí làm công chức cấp xã thì sẽ làm tăng đáng kể số lượng công chức ở ĐVHC cấp xã mới. Nếu thực hiện không tốt sẽ tác động lớn đến tâm tư, tình cảm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, gây bất ổn ở các địa phương.

c) Việc điều hành ngân sách của ĐVHC cấp xã mới sẽ gặp một số khó khăn, vướng mắc, nhất là việc bố trí các nguồn trả nợ đầu tư xây dựng cơ bản và huy động các nguồn xã hội hóa trên địa bàn.

d) Sau khi sắp xếp ĐVHC nếu không có phương án sử dụng hợp lý sẽ dư thừa trụ sở làm việc, trường học, trạm y tế, trụ sở công an, nhà văn hóa xã, thị trấn. Sau khi ĐVHC mới được hình thành, sẽ có khó khăn về việc kết nối liên thông giữa các thôn, xóm (cầu cống, đường sá...); việc nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất hạ tầng đảm bảo đồng bộ cho ĐVHC cấp xã mới (trường học, trạm y tế...) cần có nguồn kinh phí tương đối lớn.

### **3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc**

Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc chủ yếu là nguyên nhân khách quan, gồm các nguyên nhân sau:

Một là, tâm lý chung của Nhân dân là không muốn thay đổi để an tâm phát triển, nhất là khu vực nông thôn; đội ngũ cán bộ, công chức mong muốn được ổn định và tiếp tục công tác để đảm bảo về quyền lợi bảo hiểm xã hội sau khi nghỉ công tác, cũng như ổn định thu nhập gia đình.

Hai là, huyện Kim Sơn và 100% các xã trên địa bàn huyện đã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022, các trụ sở làm việc và hệ thống thiết chế văn hóa được xây dựng đầy đủ theo chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Vì vậy, sau khi sắp xếp sẽ dẫn đến dôi dư trụ sở làm việc và cần phải có phương án bố trí, sử dụng hợp lý.

Ba là, do yếu tố lịch sử trong quá trình hình thành và phát triển của huyện, hầu hết các xã phía Bắc của huyện sau cách mạng tháng 8 năm 1945 được hợp thành từ các thôn, làng có địa hình hẹp về chiều ngang, bị chia cắt, phân định ranh giới bằng hệ thống các con sông ngòi dày đặc chạy song song và trải dài theo hướng Tây Bắc - Đông Nam. Vì vậy, Kim Sơn có nhu cầu lớn về xây dựng hệ

thống kết cấu hạ tầng giao thông, nhất là việc kết nối liên thông giữa các thôn, xóm (cầu cống, đường sá...) tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp.

#### **4. Giải pháp khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã**

a) Quán triệt, đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc sắp xếp ĐVHC cấp xã không đủ tiêu chuẩn để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân hiểu rõ nhiệm vụ chính trị của địa phương; do đó, đòi hỏi tất các tổ chức trong hệ thống chính trị phải cùng vào cuộc để thực hiện việc sắp xếp ĐVHC trên địa bàn huyện đạt kết quả.

b) Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tại địa phương, quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện.

c) Rà soát và tổng hợp đầy đủ thực trạng về diện tích tự nhiên, dân số, kết cấu hạ tầng, đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách làm cơ sở xây dựng Đề án chi tiết, phù hợp với tình hình địa phương; tổ chức quy trình lấy ý kiến Nhân dân và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án theo trình tự, thủ tục theo luật định.

d) Xây dựng phương án cụ thể trong việc bố trí sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách sau khi thực hiện Đề án sắp xếp đảm bảo ổn định tình hình. Triển khai tuyên truyền, động viên và thực hiện các chế độ, chính sách kịp thời nhằm khích lệ những người gần đến tuổi nghỉ hưu tự nguyện xin nghỉ công tác nhằm giải quyết đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư đảm bảo theo lộ trình, theo quy định.

đ) Bố trí nguồn lực vật chất và các điều kiện khác một cách kịp thời để cơ quan, tổ chức, đơn vị, nhất là cơ quan hành chính nhà nước ở ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp được đi vào hoạt động có hiệu quả, nhằm ổn định tâm lý Nhân dân, giải quyết kịp thời nhu cầu chính đáng của Nhân dân và các vấn đề phát sinh trong xã hội.

e) Tiếp tục tăng cường cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính nhằm giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, nhất là giải quyết thủ tục hành chính, các giấy tờ của tổ chức, cá nhân do thay đổi ĐVHC cấp xã.

### **III. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

#### **1. Kế hoạch và lộ trình thực hiện**

##### **a) Năm 2023**

Xây dựng Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn quy định; ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn quy định, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

##### **b) Năm 2024**

- Hoàn chỉnh hồ sơ Đề án chi tiết sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2025 báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Hoàn thành việc sắp xếp ĐVHC cấp xã sau khi có Nghị quyết phê chuẩn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Tập trung giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách dôi dư tại ở ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Tập trung giải quyết dứt điểm trụ sở, tài sản công dôi dư của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019 - 2021; sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Thu hồi con dấu cũ, cấp con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị và thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

#### c) Năm 2025

- Tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 (*trong đó có những ĐVHC hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025*).

- Tiếp tục giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách dôi dư và những người dôi dư sau đại hội đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 ở những ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Hoàn thành việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC các cấp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

- Sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

## **2. Dự kiến kinh phí triển khai thực hiện**

a) Ngân sách nhà nước bố trí kinh phí thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị quyết số 35/2023/NQ-UBTVQH15, gồm các nhiệm vụ: Xây dựng phương án, đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; tổ chức tuyên truyền, vận động; tổ chức lấy ý kiến cử tri; giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư; hoạt động kiến thiết thị chính và các nhiệm vụ cần thiết khác do sắp xếp đơn vị hành chính.

b) Kinh phí thực hiện việc sắp xếp ĐVHC cấp xã do ngân sách địa phương đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Nghị quyết số 35/2023/NQ-UBTVQH15.

#### **IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan, tổ chức sau sắp xếp ĐVHC cấp xã**

##### ***1.1. Đối với ĐVHC mới: Thị trấn Phát Diệm***

###### ***a) Tổ chức Đảng***

- Ban Thường vụ Huyện ủy Kim Sơn quyết định sáp nhập Đảng bộ xã Lưu Phương vào Đảng bộ thị trấn Phát Diệm; chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và giữ chức vụ Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy ở ĐVHC thị trấn Phát Diệm; Ban Chấp hành Đảng bộ mới bầu Ủy ban kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra theo quy định.

- Chuyển giao nguyên trạng tổ chức các chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã Lưu Phương về Đảng bộ thị trấn Phát Diệm để quản lý; sáp nhập các chi bộ cơ quan, đơn vị sau khi sáp nhập các cơ quan, đơn vị.

###### ***b) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở thị trấn***

- Ủy ban MTTQ Việt Nam thị trấn: Ủy ban MTTQ Việt Nam thị trấn Phát Diệm được thành lập theo Thông tri số 08/TT-MTTW-BTT ngày 28/7/2020 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hướng dẫn thực hiện một số điều của Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa IX, nhiệm kỳ 2019-2024; Hướng dẫn số 20/HD-MTTW-BTT ngày 02/3/2020 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về việc kiện toàn Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã sau khi sắp xếp các đơn vị hành chính giai đoạn 2019-2021.

- Hội Cựu chiến binh thị trấn: Thực hiện hợp nhất Hội Cựu chiến binh xã Lưu Phương và thị trấn Phát Diệm thành Hội Cựu chiến binh thị trấn Phát Diệm; chỉ định Ủy viên Ban chấp hành, Ban Kiểm tra và tổ chức bầu các chức danh chủ chốt của Hội Cựu chiến binh thị trấn Phát Diệm.

- Hội Nông dân thị trấn: Thực hiện hợp nhất Hội Nông dân xã Lưu Phương và thị trấn Phát Diệm thành Hội Nông dân thị trấn Phát Diệm; chỉ định Ủy viên Ban chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt của Hội Nông dân thị trấn Phát Diệm.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ thị trấn: Thực hiện hợp nhất Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Lưu Phương và thị trấn Phát Diệm thành Hội Liên hiệp Phụ nữ thị trấn Phát Diệm; chỉ định Ủy viên Ban chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt của Hội Liên hiệp Phụ nữ thị trấn Phát Diệm.

- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thị trấn: Thực hiện hợp nhất Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Lưu Phương và thị trấn Phát Diệm thành tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thị trấn Phát Diệm; chỉ định Ủy viên Ban chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư lâm thời Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thị trấn Phát Diệm.

- Chuyển giao nguyên trạng các Ban công tác Mặt trận và tổ chức chính trị - xã hội ở các thôn, xóm tại xã Lưu Phương về thị trấn Phát Diệm để quản lý.

**c) Tổ chức chính quyền địa phương**

- Đại biểu HĐND ở xã Lưu Phương (gồm có 26 đại biểu), thị trấn Phát Diệm (gồm có 27 đại biểu) được hợp thành HĐND của ĐVHC thị trấn Phát Diệm hình thành sau sắp xếp theo quy định tại Điều 134 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015. Tổng số đại biểu HĐND thị trấn Phát Diệm hình thành sau sắp xếp là 53 đại biểu và tiếp tục hoạt động đến hết nhiệm kỳ 2021-2026.

- HĐND thị trấn Phát Diệm hình thành sau sắp xếp tổ chức kỳ họp để bầu các chức danh của HĐND và UBND theo Điều 83 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và hoạt động cho đến khi HĐND khóa mới được bầu ra.

**d) Tổ chức đơn vị sự nghiệp trường học, trạm y tế:** Trước mắt, giữ nguyên hiện trạng về tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục, y tế và thực hiện việc sắp xếp sau khi có chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Nội vụ.

**1.2. Đối với ĐVHC mới: Thị trấn Bình Minh**

**a) Tổ chức Đảng**

- Ban Thường vụ Huyện ủy Kim Sơn quyết định sáp nhập Đảng bộ xã Kim Hải vào Đảng bộ thị trấn Bình Minh; chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và giữ chức vụ Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy ở ĐVHC thị trấn Bình Minh; Ban Chấp hành Đảng bộ mới bầu Ủy ban kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra theo quy định.

- Chuyển giao nguyên trạng tổ chức các chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã Kim Hải về Đảng bộ thị trấn Bình Minh để quản lý; sáp nhập các chi bộ cơ quan, đơn vị sau khi sáp nhập các cơ quan, đơn vị.

**b) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở thị trấn**

- Ủy ban MTTQ Việt Nam thị trấn: Ủy ban MTTQ Việt Nam thị trấn Bình Minh được thành lập theo Thông tri số 08/TT-MTTW-BTT ngày 28/7/2020 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hướng dẫn thực hiện một số điều của Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa IX, nhiệm kỳ 2019-2024; Hướng dẫn số 20/HD-MTTW-BTT ngày 02/3/2020 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về việc kiện toàn Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã sau khi sắp xếp các đơn vị hành chính giai đoạn 2019-2021.

- Hội Cựu chiến binh thị trấn: Thực hiện hợp nhất Hội Cựu chiến binh xã Kim Hải và thị trấn Bình Minh thành Hội Cựu chiến binh thị trấn Bình Minh; chỉ định Ủy viên Ban chấp hành, Ban Kiểm tra và tổ chức bầu các chức danh chủ chốt của Hội Cựu chiến binh thị trấn Bình Minh.

- Hội Nông dân thị trấn: Thực hiện hợp nhất Hội Nông dân xã Kim Hải và thị trấn Bình Minh thành Hội Nông dân thị trấn Bình Minh; chỉ định Ủy viên Ban chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt của Hội Nông dân thị trấn Bình Minh.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ thị trấn: Thực hiện hợp nhất Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Kim Hải và thị trấn Bình Minh thành Hội Liên hiệp Phụ nữ thị trấn Bình Minh; chỉ định Ủy viên Ban chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt của Hội Liên hiệp Phụ nữ thị trấn Bình Minh.



- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thị trấn: Thực hiện hợp nhất Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Kim Hải và thị trấn Bình Minh thành tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thị trấn Bình Minh; chỉ định Ủy viên Ban chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư lâm thời Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thị trấn Bình Minh.

- Chuyển giao nguyên trạng các Ban công tác Mặt trận và tổ chức chính trị - xã hội ở các thôn, xóm tại xã Kim Hải về thị trấn Bình Minh để quản lý.

**c) Tổ chức chính quyền địa phương**

- Đại biểu HĐND ở xã Kim Hải (gồm có 24 đại biểu), thị trấn Bình Minh (gồm có 25 đại biểu) được hợp thành HĐND của ĐVHC thị trấn Bình Minh hình thành sau sắp xếp theo quy định tại Điều 134 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015. Tổng số đại biểu HĐND thị trấn Bình Minh hình thành sau sắp xếp là **49** đại biểu và tiếp tục hoạt động đến hết nhiệm kỳ 2021-2026.

- HĐND thị trấn Bình Minh hình thành sau sắp xếp tổ chức kỳ họp để bầu các chức danh của HĐND và UBND theo Điều 83 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và hoạt động cho đến khi HĐND khóa mới được bầu ra.

**d) Tổ chức đơn vị sự nghiệp trường học, trạm y tế:** Trước mắt, giữ nguyên hiện trạng về tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục, y tế và thực hiện việc sắp xếp sau khi có chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Nội vụ.

**2. Phương án và lộ trình bố trí sắp xếp cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã sắp xếp ĐVHC cấp xã**

**2.1. Đối với ĐVHC mới: Thị trấn Phát Diệm**

**a) Cán bộ thị trấn**

Xã Lưu Phương có 09 cán bộ và thị trấn Phát Diệm có 09 cán bộ. Sau khi sáp nhập thành ĐVHC mới thì số lượng cán bộ tại thị trấn Phát Diệm hình thành sau sắp xếp là 18 người. Thị trấn Phát Diệm hình thành sau sắp xếp sẽ là ĐVHC cấp xã loại I và được bố trí tăng thêm 02 công chức (do quy mô dân số đạt 18.863 người) nên theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ, thị trấn Phát Diệm được bố trí tối đa là **23** cán bộ, công chức cấp xã. Đến năm 2029 (sau 05 năm), số lượng cán bộ được bố trí tối đa đảm bảo theo quy định là **11** người, để đảm nhiệm 11 chức vụ cán bộ như sau:

- Bí thư Đảng ủy thị trấn: 01 người.
- Phó Bí thư Đảng ủy thị trấn: 01 người.
- Chủ tịch HĐND thị trấn: Bố trí Bí thư Đảng ủy hoặc Phó Bí thư Đảng ủy kiêm nhiệm.
- Phó Chủ tịch HĐND thị trấn: 01 người.
- Chủ tịch UBND thị trấn: 01 người.
- Phó Chủ tịch UBND thị trấn: 02 người.
- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn: 01 người.
- Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thị trấn: 01 người.
- Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam thị trấn: 01 người.

- Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam thị trấn: 01 người.
- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam thị trấn: 01 người.

Còn lại số cán bộ dôi dư là 07 người, dự kiến sắp xếp, bố trí trong giai đoạn 2024 - 2029 như sau: Nghỉ hưu, thực hiện tinh giản biên chế, bố trí sang chức danh công chức cấp xã, thực hiện việc điều chuyển đến công tác tại các ĐVHC cấp xã còn thiếu hoặc các cơ quan, đơn vị khác theo quy định.

### ***b) Công chức thị trấn***

Xã Lưu Phương có 09 công chức và thị trấn Phát Diệm có 09 công chức. Sau khi sáp nhập thành ĐVHC mới thì số lượng công chức tại thị trấn Phát Diệm hình thành sau sắp xếp là 18 người. Thị trấn Phát Diệm hình thành sau sắp xếp sẽ là ĐVHC cấp xã loại I và được bố trí tăng thêm 02 công chức (do quy mô dân số đạt 18.863 người) nên theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ, thị trấn Phát Diệm được bố trí tối đa là **23** cán bộ, công chức cấp xã. Đến năm 2029 (sau 05 năm), số lượng công chức được bố trí tối đa đảm bảo theo quy định là **12** người, để đảm nhiệm 06 chức danh công chức cấp xã như sau:

- Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự thị trấn;
- Văn phòng - thống kê thị trấn;
- Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường thị trấn;
- Tài chính - kế toán thị trấn;
- Tư pháp - hộ tịch thị trấn;
- Văn hóa - xã hội thị trấn;

Còn lại số công chức dôi dư là 06 người, dự kiến sắp xếp, bố trí trong giai đoạn 2024 - 2029 như sau: Nghỉ hưu, thực hiện tinh giản biên chế, thực hiện việc điều chuyển đến công tác tại các ĐVHC cấp xã còn thiếu hoặc các cơ quan, đơn vị khác theo quy định.

### ***c) Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã***

Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã hiện có của xã Lưu Phương là 10 người và thị trấn Phát Diệm là 08 người. Thị trấn Phát Diệm hình thành sau sắp xếp sẽ là ĐVHC cấp xã loại I và được bố trí tăng thêm 02 người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã (do quy mô dân số đạt 18.863 người) nên theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ, thị trấn Phát Diệm được bố trí tối đa là **16** người, dôi dư 02 người.

Sau khi sắp xếp, Đảng ủy, UBND thị trấn Phát Diệm xây dựng phương án bố trí, sắp xếp đảm bảo số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định; đồng thời, tuyên truyền, vận động người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ công tác hưởng trợ cấp nghỉ việc theo quy định của Chính phủ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình.

## ***2.2. Đối với ĐVHC mới: Thị trấn Bình Minh***

### ***a) Cán bộ thị trấn***

Xã Kim Hải hiện có 11 cán bộ và thị trấn Bình Minh có 10 cán bộ. Sau khi sáp nhập thành ĐVHC mới thì số lượng cán bộ tại thị trấn Bình Minh hình thành sau sắp xếp là 21 người. Thị trấn Bình Minh hình thành sau sắp xếp sẽ là ĐVHC cấp xã loại I nên theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ, thị trấn Bình Minh được bố trí tối đa là **21** cán bộ, công chức cấp xã. Đến năm 2029 (sau 05 năm), số lượng cán bộ được bố trí tối đa đảm bảo theo quy định là **11** người, để đảm nhiệm 11 chức vụ cán bộ như sau:

- Bí thư Đảng ủy thị trấn: 01 người.
- Phó Bí thư Đảng ủy thị trấn: 01 người.
- Chủ tịch HĐND thị trấn: Bố trí Bí thư Đảng ủy hoặc Phó Bí thư Đảng ủy kiêm nhiệm.
- Phó Chủ tịch HĐND thị trấn: 01 người.
- Chủ tịch UBND thị trấn: 01 người.
- Phó Chủ tịch UBND thị trấn: 02 người.
- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn: 01 người.
- Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thị trấn: 01 người.
- Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam thị trấn: 01 người.
- Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam thị trấn: 01 người.
- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam thị trấn: 01 người.

Còn lại số cán bộ dôi dư là 10 người, dự kiến sắp xếp, bố trí trong giai đoạn 2024 - 2029 như sau: Nghỉ hưu, thực hiện tinh giản biên chế, bố trí sang chức danh công chức cấp xã, thực hiện việc điều chuyển đến công tác tại các ĐVHC cấp xã còn thiếu hoặc các cơ quan, đơn vị khác đảm bảo theo quy định.

#### ***b) Công chức thị trấn***

Xã Kim Hải hiện có 09 công chức và thị trấn Bình Minh có 07 công chức. Sau khi sáp nhập thành ĐVHC mới thì số lượng công chức tại thị trấn Bình Minh hình thành sau sắp xếp là 16 người. Thị trấn Bình Minh hình thành sau sắp xếp sẽ là ĐVHC cấp xã loại I nên theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ, thị trấn Bình Minh được bố trí tối đa là **21** cán bộ, công chức cấp xã. Đến năm 2029 (sau 05 năm), số lượng công chức được bố trí tối đa đảm bảo theo quy định là **10** người, để đảm nhiệm 06 chức danh công chức cấp xã như sau:

- Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự thị trấn;
- Văn phòng - thống kê thị trấn;
- Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường thị trấn;
- Tài chính - kế toán thị trấn;
- Tư pháp - hộ tịch thị trấn;
- Văn hóa - xã hội thị trấn.

Còn lại số công chức dôi dư là 06 người, dự kiến sắp xếp, bố trí trong giai đoạn 2024 - 2029 như sau: Nghỉ hưu, thực hiện tinh giản biên chế, thực hiện việc điều chuyển đến công tác tại các ĐVHC cấp xã còn thiếu hoặc các cơ quan, đơn vị khác đảm bảo theo quy định.

***c) Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã***

Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã hiện có của xã Kim Hải là 11 người và thị trấn Bình Minh là 09 người. Thị trấn Bình Minh hình thành sau sắp xếp sẽ là ĐVHC cấp xã loại I nên theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ, thị trấn Bình Minh được bố trí tối đa là 14 người, dôi dư 06 người.

Sau khi sắp xếp, Đảng ủy, UBND thị trấn Bình Minh xây dựng phương án bố trí, sắp xếp đảm bảo số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định; đồng thời, tuyên truyền, vận động người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ công tác hưởng trợ cấp nghỉ việc theo quy định của Chính phủ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình.

**3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp ĐVHC**

Giải quyết chế độ nghỉ hưu, nghỉ tinh giản biên chế và các chế độ, chính sách khác của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách có nguyện vọng xin nghỉ công tác, đảm bảo đúng theo quy định của nhà nước.

**V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**1. Đối với ĐVHC mới: Thị trấn Phát Diệm**

***1.1. Trụ sở, tài sản công của thị trấn Phát Diệm***

- Trụ sở làm việc cũ của thị trấn Phát Diệm và trường THCS Phát Diệm cũ thì chuyển bán đấu giá tài sản trên đất và quyền sử dụng đất.

- Trụ sở làm việc hiện nay của thị trấn: Chuyển thành Trụ sở làm việc của ĐVHC thị trấn Phát Diệm mới hình thành sau sắp xếp.

- Cơ sở hoạt động sự nghiệp các trường học, trạm y tế, trụ sở công an: Giữ nguyên như hiện trạng.

***1.2. Trụ sở, tài sản công của xã Lưu Phương***

- Trụ sở làm việc hiện nay của xã (gồm: Nhà văn hóa xã, Nhà cầu lông xã nằm trong khuôn viên): Chuyển thành Trụ sở làm việc của Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Sơn.

- Cơ sở hoạt động sự nghiệp các trường học, trạm y tế: Giữ nguyên như hiện trạng. Riêng cơ sở nhà đất của Trường tiểu học tại xóm 13 hiện đang bỏ trống do trường tiểu học đã được xây dựng mới ở vị trí khác thì chuyển bán đấu giá tài sản trên đất và quyền sử dụng đất.

**2. Đối với ĐVHC mới: Thị trấn Bình Minh**

***2.1. Trụ sở, tài sản công của xã Kim Hải***

- Trụ sở làm việc hiện nay của xã (gồm: trụ sở Công an xã, Nhà văn hóa xã nằm trong khuôn viên): Chuyển thành khu công viên cây xanh, khu tập luyện thể dục thể thao, câu lạc bộ văn hoá, sinh hoạt văn hóa cộng đồng của ĐVHC thị trấn Bình Minh hình thành sau sắp xếp.

- Sân vận động xã: Tiếp tục giữ lại sử dụng ở ĐVHC thị trấn Bình Minh hình thành sau sắp xếp.

- Cơ sở hoạt động sự nghiệp các trường học, trạm y tế: Giữ nguyên như hiện trạng.

## **2.2. Trụ sở, tài sản công của thị trấn Bình Minh**

- Trụ sở làm việc hiện nay của thị trấn Bình Minh: Chuyển làm Trụ sở làm việc của ĐVHC thị trấn Bình Minh hình thành sau sắp xếp.
- Sân vận động, Nhà văn hóa thị trấn: Chuyển làm Khu trung tâm văn hóa của ĐVHC thị trấn Bình Minh hình thành sau sắp xếp.
- Cơ sở hoạt động sự nghiệp các trường học, trạm y tế: Giữ nguyên như hiện trạng.
- Khu xưởng sấy: Chuyển bán đấu giá tài sản trên đất và quyền sử dụng đất.
- Khu trụ sở công ty TNHH MTV Bình Minh: Chuyển giao để mở rộng Trường mầm non Bình Minh.
- Khu nhà văn hóa công nhân: Dành 1.000 m<sup>2</sup> làm Nhà văn hóa Khối 5 và phần còn lại làm khuôn viên cây xanh.

**VI. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ ĐỐI VỚI ĐVHC CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP (NẾU CÓ):** Không.

## **VII. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

### **1. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở huyện**

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân để tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức và hành động khi thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã. Đồng thời, phân công cán bộ xuống các địa phương để chỉ đạo, tuyên truyền cho hội viên và vận động Nhân dân hưởng ứng việc sắp xếp, sáp nhập ĐVHC theo chủ trương chung của Đảng và Nhà nước.

b) Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội cấp xã phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức lấy ý kiến cử tri đối với nội dung Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 ở những ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp bảo đảm dân chủ, đúng quy định của pháp luật.

c) Hướng dẫn MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã kiện toàn lại tổ chức bộ máy của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC cấp xã mới hình thành.

### **2. Đề nghị Ban Tổ chức Huyện ủy**

a) Chủ động tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy trong việc bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy và Thường trực Huyện ủy quản lý sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã.

b) Phối hợp với Phòng Nội vụ huyện tham mưu giải quyết chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách và những người nghỉ việc do dôi dư sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã.

c) Hướng dẫn các tổ chức cơ sở đảng, các chi bộ bầu kiện toàn các chức danh trong tổ chức cơ sở đảng, chi bộ; hướng dẫn, giám sát công tác bàn giao, tiếp nhận tài liệu, hồ sơ công tác đảng, hồ sơ cán bộ giữa các tổ chức cơ sở đảng, chi bộ sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã.

### **3. Đề nghị Ban Tuyên giáo Huyện ủy**

Chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin, tuyên truyền tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, mục đích của việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã để cán bộ, đảng viên và Nhân dân được biết, thống nhất thực hiện.

#### **4. Phòng Nội vụ huyện**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức thực hiện các nội dung công việc về sắp xếp ĐVHC cấp xã, giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn huyện theo đúng kế hoạch:

a) Tham mưu xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của huyện giai đoạn 2023-2025 và hoàn chỉnh Đề án rút gọn, dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết đề UBND huyện trình HĐND huyện theo quy định. Hoàn chỉnh Đề án và hồ sơ sắp xếp các ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2025 đảm bảo thời gian, tiến độ để trình các cấp có thẩm quyền theo quy định.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn UBND xã, thị trấn tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng thôn, xóm, tổ dân phố/khối phố; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn.

c) Hướng dẫn việc bàn giao hồ sơ lưu trữ về công tác tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hoạt động không chuyên trách đảm bảo theo quy định.

d) Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện xây dựng dự toán kinh phí thực hiện công tác sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 – 2025 báo cáo UBND huyện trình cấp có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí thực hiện Đề án.

đ) Tham mưu công tác tổ chức Lễ công bố Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025.

e) Tham mưu Phương án thực hiện việc bố trí, sắp xếp tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã tại ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp đảm bảo theo quy định. Tham mưu, hướng dẫn việc sắp xếp tổ chức của các hội tại ĐVHC hình thành sau sắp xếp theo quy định.

g) Hướng dẫn thực hiện tinh giản biên chế, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách dôi dư nghỉ công tác đảm bảo đúng theo quy định.

h) Tham mưu cho UBND huyện phối hợp Sở Nội vụ trong việc lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC các cấp có liên quan đến việc sắp xếp ĐVHC cấp xã bảo đảm tiến độ theo quy định sau khi đã được Bộ Nội vụ công nhận đưa vào quản lý, lưu trữ, khai thác sử dụng khi triển khai thực hiện Dự án 513 theo Quyết định số 513/QĐ-TTg ngày 02/5/2012 và Quyết định số 302/QĐ-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

#### **5. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện**

a) Phối hợp với các phòng, ban có liên quan rà soát, chỉ đạo các xã, thị trấn xây dựng phương án tiếp nhận, bàn giao, sử dụng các trụ sở làm việc, tài sản, cơ sở vật chất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện sáp nhập, hợp nhất tại các ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp, bảo đảm sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí, thất thoát khi đưa vào khai thác, sử dụng.

b) Tham mưu UBND huyện quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định cụ thể các nhiệm vụ chi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã; quyết

định mức hỗ trợ cụ thể đối với từng ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; quyết định điều chỉnh phân bổ ngân sách cho ĐVHC cấp xã sau sắp xếp.

c) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan lập dự toán kinh phí; việc quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã.

d) Tổng hợp, thẩm định dự toán kinh phí đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương (nếu có) để đề xuất, báo cáo UBND huyện hoặc tham mưu báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã theo Điều 22 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 và hướng dẫn của Bộ Tài chính, Sở Tài chính; đảm bảo nguồn kinh phí thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đạt kết quả.

đ) Hướng dẫn rà soát, báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền tạm dừng phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc tại những đơn vị liên quan trong phương án sắp xếp ĐVHC.

e) Hướng dẫn, tổ chức bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã; tập trung nguồn lực đầu tư cho các đơn vị mới sau khi sắp xếp;

g) Thực hiện quy định pháp luật về miễn phí, lệ phí khi thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới hành chính và tên gọi của ĐVHC cấp xã; việc hưởng ưu đãi đầu tư, thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư tại địa bàn các xã ven biển trong trường hợp sắp xếp ĐVHC theo quy định.

## **6. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện**

a) Phối hợp với Phòng Nội vụ huyện thực hiện việc xây dựng các loại bản đồ hiện trạng, bản đồ Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã và các sơ đồ có liên quan để gửi kèm Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trình Sở Nội vụ, UBND tỉnh; cung cấp thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi quản lý phục vụ việc sắp xếp ĐVHC khi có yêu cầu.

b) Tham mưu cho UBND huyện phương án điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đối với ĐVHC cấp xã mới để trình UBND tỉnh xem xét quyết định; hướng dẫn các xã, thị trấn liên quan hoàn thành việc cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi sắp xếp.

c) Hướng dẫn việc rà soát, chỉnh lý hồ sơ địa chính sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã do thay đổi đường địa giới hành chính và tên gọi của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp; theo dõi nắm tình hình, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc rà soát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đối với ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp.

d) Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện phối hợp với Sở Nội vụ trong việc lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC các cấp có liên quan đến việc sắp xếp ĐVHC cấp xã bảo đảm tiến độ theo quy định sau khi đã được Bộ Nội vụ công nhận đưa vào quản lý, lưu trữ, khai thác sử dụng khi triển khai thực hiện Dự án 513 theo Quyết định số 513/QĐ-TTg ngày 2/5/2012 và Quyết định số 302/QĐ-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

đ) Tham mưu cho UBND huyện thực hiện công tác quản lý, sử dụng đất đai; kiểm đếm và bàn giao hồ sơ, tài liệu về công tác địa chính, các hồ sơ tài liệu khác liên quan đến ĐVHC cấp xã phải sắp xếp.

### **7. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện**

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu thực hiện rà soát, đánh giá phân loại đô thị, việc thực hiện đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đối với ĐVHC đô thị khi thực hiện sắp xếp; phối hợp hoàn chỉnh nội dung, hồ sơ Đề án sắp xếp ĐVHC.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan rà soát, lập, điều chỉnh bổ sung các quy hoạch đô thị để bảo đảm sự thống nhất giữa các quy hoạch này với phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp xã.

c) Tham mưu, thực hiện rà soát điều chỉnh quy hoạch đô thị đối với các ĐVHC đô thị dự kiến có liên quan để sắp xếp ĐVHC cấp xã và các biện pháp để đảm bảo tiếp tục nâng cao chất lượng đô thị sau khi hoàn thành sắp xếp ĐVHC. Hướng dẫn và thực hiện việc phân loại đô thị đối với thị trấn.

d) Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch của địa phương theo Luật Quy hoạch và các quy định của pháp luật về quy hoạch đối với các ĐVHC cấp xã thuộc diện thực hiện sắp xếp.

### **8. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện**

Phòng Văn hóa và Thông tin huyện chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện việc thông tin, tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, của các ngành, các cấp, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân về việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện.

### **9. Phòng Tư pháp huyện**

Hướng dẫn các ĐVHC cấp xã liên quan trong diện sắp xếp thực hiện nhiệm vụ bàn giao hồ sơ, giấy tờ về công tác hộ tịch, chứng thực và các hồ sơ, tài liệu có liên quan; việc chuyển đổi các loại giấy tờ của cá nhân, tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo quy định.

### **10. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện**

Tham mưu, hướng dẫn việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp.

### **11. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện**

a) Tham mưu, hướng dẫn rà soát, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh bổ sung việc thực hiện chế độ, chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp;

b) Hướng dẫn việc rà soát, điều chỉnh các chính sách thuộc lĩnh vực lao động - xã hội và chính sách đối với người có công tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

### **12. Thanh tra huyện**



Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trong việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo của người dân, tổ chức liên quan đến công tác sắp xếp ĐVHC cấp xã.

### **13. Công an huyện**

a) Chủ trì tham mưu xây dựng và thực hiện tốt phương án đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc; bảo đảm an toàn tuyệt đối cho công tác sắp xếp ĐVHC cấp xã và công tác tổ chức lấy ý kiến cử tri tại các địa phương thực hiện việc sắp xếp ĐVHC.

b) Chủ động nắm chắc tình hình dư luận quần chúng Nhân dân, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về việc sắp xếp ĐVHC để kịp thời tham mưu cho UBND huyện giải quyết dứt điểm các vụ việc liên quan đến an ninh trật tự, không để kéo dài, phức tạp; đề phòng các phần tử cực đoan lợi dụng việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã để kích động, xuyên tạc trong quá trình tổ chức thực hiện.

c) Hướng dẫn, thực hiện thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; việc chuyển đổi địa chỉ cư trú của công dân do thay đổi địa giới và tên gọi ĐVHC cấp xã.

d) Nghiên cứu, đề xuất với ngành dọc cấp trên về công tác tổ chức cán bộ đối với lực lượng công an cấp xã chính quy đảm bảo phù hợp với yêu cầu công tác sau khi sắp xếp ĐVHC.

### **14. Ban Chỉ huy quân sự huyện**

a) Phối hợp với Công an huyện, các đơn vị, địa phương có liên quan trong việc xây dựng và thực hiện tốt phương án đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, phương án tác chiến phòng thủ đảm bảo yêu cầu trong tình hình mới; bảo đảm an toàn tuyệt đối cho công tác sắp xếp ĐVHC cấp xã và công tác tổ chức lấy ý kiến Nhân dân tại các địa phương thực hiện việc sắp xếp ĐVHC.

b) Hướng dẫn, thực hiện tổ chức lực lượng dân quân tự vệ tại ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp.

### **15. Đoàn Biên phòng Kim Sơn**

Phối hợp với Công an huyện, các đơn vị, địa phương có liên quan trong việc xây dựng và thực hiện tốt phương án đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, phương án tác chiến phòng thủ đảm bảo yêu cầu trong tình hình mới; bảo đảm an toàn tuyệt đối cho công tác sắp xếp ĐVHC cấp xã và công tác tổ chức lấy ý kiến Nhân dân tại các địa phương thực hiện việc sắp xếp ĐVHC.

### **16. Các phòng, ban, ngành liên quan**

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và lộ trình, thời gian sắp xếp ĐVHC cấp xã, có trách nhiệm phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, tháo gỡ các vướng

mắc, khó khăn của các địa phương, triển khai thực hiện bảo đảm đúng yêu cầu, thời gian quy định.

b) Có trách nhiệm rà soát các quy định pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức khi thay đổi địa giới ĐVHC do sắp xếp, bảo đảm thủ tục chuyển đổi phải đơn giản, thuận tiện cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện chuyển đổi ...

### **17. UBND xã, thị trấn: Phát Diệm, Lưư Phương, Kim Hải và Bình Minh**

a) Tổ chức việc thông tin, tuyên truyền về sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện để các tổ chức đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và mọi người dân nhận thức đúng đắn quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về chủ trương sắp xếp ĐVHC, đảm bảo sự đồng thuận của nhân dân với nội dung sắp xếp ĐVHC cấp xã.

b) Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao, đảm bảo đúng theo quy định, thời gian và lộ trình thực hiện.

c) Lập và niêm yết danh sách cử tri; hướng dẫn và chỉ đạo các thôn, xóm, khối phố/tổ dân phố tổ chức lấy ý kiến của cử tri về nội dung Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã theo quy định tại Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 66/2023/NĐ-CP ngày 24/8/2023 của Chính phủ, theo hướng dẫn của tỉnh, huyện.

d) Tổng hợp, báo cáo kết quả lấy ý kiến của cử tri tại các thôn, xóm khối phố/tổ dân phố trên địa bàn, trình HĐND cấp xã ban hành Nghị quyết thông qua nội dung Đề án; kiểm tra, tổng hợp, hoàn chỉnh hồ sơ trình UBND huyện.

đ) Báo cáo UBND huyện (qua Phòng Nội vụ tổng hợp) hiện trạng sử dụng biên chế cán bộ, công chức cấp xã và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, xóm, tổ dân phố/khối phố dôi dư để giải quyết chế độ, chính sách theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15.

e) Bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp quản lý về ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã thuộc địa phương.

g) Trực tiếp thực hiện việc kiểm đếm, bàn giao, tiếp nhận về tổ chức bộ máy, hồ sơ, tài liệu, tài chính, tài sản, cơ sở vật chất... Hoàn thiện hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và những người nghỉ việc do dôi dư sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã.

h) UBND cấp xã tại ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp chủ động triển khai, hướng dẫn cho cá nhân, tổ chức thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ có liên quan do thay đổi địa giới ĐVHC. Việc chuyển đổi các loại giấy tờ cần phải được thực hiện ngay sau khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp xã có hiệu lực thi hành, bảo đảm công khai trên cổng thông tin điện tử, trụ sở UBND cấp xã, thông báo đến các thôn, xóm, tổ dân phố, khối phố và tạo thuận lợi nhất cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện việc chuyển đổi giấy tờ.

## VIII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

### 1. Kết luận

Sau khi thực hiện việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện Kim Sơn giai đoạn 2023-2025 thì huyện Kim Sơn có 23 ĐVHC cấp xã trực thuộc, gồm 21 xã và 02 thị trấn.

### 2. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị cấp có thẩm quyền sớm phân định ranh giới quản lý địa giới hành chính vùng cửa sông, ven biển giữa tỉnh Ninh Bình với các tỉnh Thanh Hóa, tỉnh Nam Định để có cơ sở xây dựng Phương án, Đề án điều chỉnh, mở rộng địa giới ĐVHC đối với các xã Kim Trung, Kim Đông ra phía biển.

Trên đây là Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của huyện Kim Sơn giai đoạn 2023-2025, kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

#### *Nơi nhận:*

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Đ/c Đinh Việt Dũng, TVTU, Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình;
- BCĐ sắp xếp ĐVHC của huyện;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Ủy viên BCH Đảng bộ huyện;
- UBMTTQVN huyện và các tổ chức CT-XH huyện;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện;
- Trung tâm VH-TT&Truyền thanh huyện;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn thuộc diện sắp xếp;
- Các hội đặc thù, hội quần chúng ở huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, PNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Xuân Trường**